

**BÁO CÁO**

**Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 19-CT/TW ngày 5/11/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn”**

-----

Thực hiện Công văn số 2690-CV/BTGTW ngày 31/3/2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương; Công văn số 535-CV/BTGTU ngày 05/5/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 19-CT/TW ngày 5/11/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI), Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng báo cáo kết quả thực hiện hiện Chỉ thị 19-CT/TW trên địa bàn huyện như sau:

**Phần thứ nhất**  
**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**  
**CHỈ THỊ 19-CT/TW**

**I. QUÁN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 19-CT/TW**

**1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 19-CT/TW**

Ngay sau khi Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn” được ban hành, Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng đã chỉ đạo quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW của Ban bí thư Trung ương tới các tổ chức cơ sở Đảng; đồng thời, tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; trên cơ sở đó, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch về đào tạo nghề cho lao động nông trên địa bàn huyện đến năm 2020, với mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn lao động, tạo việc làm, tăng thu nhập của lao động nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế; thực hiện hiệu quả chương trình giảm nghèo và chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Thông qua việc quán triệt, triển khai Chỉ thị số 19-CT/TW, nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn đã có sự chuyển biến tích cực, các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đề ra giải pháp phù hợp, thiết thực để triển khai thực hiện.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tổ chức cơ sở Đảng, cơ quan, đơn vị nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, vị trí của tầm quan trọng của công tác dạy nghề cho lao

động nông thôn nên việc tổ chức triển khai học tập, quán triệt còn hình thức, tỷ lệ đảng viên tham gia học tập còn thấp.

## **2. Việc xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Chỉ thị 19-CT/TW**

Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 04/02/2012 về đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện đến năm 2020 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện; ban hành Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 19/3/2010 về thành lập Ban chỉ đạo triển khai Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 trên địa bàn huyện Đức Trọng. Ban chỉ đạo do đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách khối văn xã làm trưởng ban, các thành viên gồm các lãnh đạo phòng, ban chuyên môn, Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể của huyện.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện hàng năm, triển khai xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong đó chú trọng ưu tiên các đối tượng chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, người dân tại các xã đặc biệt khó khăn, xã xây dựng nông thôn mới và tập trung vào các nghề giải quyết việc làm hiệu quả cho lao động nông thôn; ban hành văn bản chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện việc rà soát, tổng hợp nhu cầu học nghề của người lao động, xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn; tổ chức đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chế độ chính sách hỗ trợ học nghề, các lớp học nghề được tổ chức để người lao động biết đề đăng ký tham gia; chủ động phối hợp với các đơn vị dạy nghề, các hội đoàn thể để tuyển học viên học nghề tại địa phương; phối hợp với đơn vị liên quan tổ chức đào tạo nghề, quản lý, kiểm tra các lớp dạy nghề. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện triển khai thực hiện đề án trên địa bàn, trong đó giao Phòng Lao động-TB&XH chủ trì, chịu trách nhiệm tổ chức đào tạo nghề phi nông nghiệp, Phòng Nông nghiệp &PTNT chủ trì, chịu trách nhiệm tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp trên địa bàn huyện.

Trong 10 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn như sau: Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 04/02/2012 về *đào tạo nghề cho lao động nông trên địa bàn huyện đến năm 2020*; Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 19/3/2010 về *thành lập Ban chỉ đạo triển khai Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 trên địa bàn huyện Đức Trọng*; Chương trình hành động số 69/CTr-UBND ngày 06/9/2015 về *đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao trên địa bàn huyện Đức Trọng*. Hàng năm ban hành kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông như: Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 20/3/2013 về *đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2013*; Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 30/9/2014 về *tổ chức đào tạo nghề xã hội năm 2014*; Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 31/12/2014 về *dạy nghề cho lao động nông thôn và nghề xã hội năm 2015*; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 20/01/2016 về *dạy nghề cho lao động nông thôn*

*năm 2016; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 19/10/2016 về đào tạo trình độ sơ cấp, dưới 03 tháng cho lao động nông thôn năm 2017; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 10/01/2018 về đào tạo cho lao động nông thôn năm 2018; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 10/01/2019 về đào tạo cho lao động nông thôn năm 2019; Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 30/12/2019 về đào tạo nghề phi nông nghiệp năm 2020.*

Các tổ chức cơ sở đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện theo chức năng và nhiệm vụ đã xây dựng các chương trình, kế hoạch phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn với các hình thức phù hợp; tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan phổ biến, tuyên truyền, tư vấn, vận động đoàn viên, hội viên tham gia các lớp đào tạo nghề; thường xuyên phối hợp giám sát tình hình thực hiện chương trình đào tạo nghề tại các xã, thị trấn.

Triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lãnh đạo 15/15 xã, thị trấn ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên theo dõi, phụ trách địa bàn và thực hiện các công việc, như khảo sát nhu cầu, tuyên truyền, tư vấn khi có các lớp dạy nghề tổ chức trên địa bàn, cử cán bộ tham gia quản lý các lớp học nghề. Các xã, thị trấn định kỳ tổ chức khảo sát, dự báo nhu cầu học nghề của người dân trên địa bàn, triển khai xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn từng giai đoạn trong 5 năm và từng năm. Nhìn chung, dự báo nhu cầu dạy nghề của các xã, thị trấn đã gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cũng như yêu cầu việc làm và thu nhập của người dân. Đặc biệt, các xã đã quan tâm ưu tiên chọn lựa các ngành nghề đào tạo có khả năng cung ứng lao động cho các cơ sở sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp nhằm hướng tới giải quyết tốt việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động tại địa phương.

Công tác triển khai, kiểm tra, đánh giá, tổ chức hội nghị sơ kết tình hình thực hiện các hoạt động về đào tạo nghề cho lao động nông thôn được quan tâm, thực hiện thường xuyên, từ đó, đã giúp cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân có nhận thức đúng đắn và sâu sắc hơn về vai trò đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 19-CT/TW**

### **1. Công tác tuyên truyền về dạy nghề cho lao động nông thôn**

Công tác tuyên truyền luôn được các cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở quan tâm và tăng cường chỉ đạo thông qua nhiều hình thức và nội dung sát với công tác thực hiện, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí chiến lược của phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; từ đó nhằm nâng cao chất lượng lao động, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập và tạo thêm việc làm cho lao động nông thôn góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Trung tâm GDNN-GDTX huyện chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền, phổ biến, vận động

và tham gia tư vấn học nghề, tạo việc làm cho đoàn viên, hội viên; từ đó thu hút được số đông lao động nông thôn tham gia các lớp dạy nghề do Trung tâm GDNN-GDTX huyện cùng với các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh phối hợp tổ chức, góp phần nâng cao chất lượng nguồn lực lao động, tăng thu nhập, phát triển kinh tế - xã hội.

## **2. Đổi mới hoạt động dạy nghề cho lao động nông thôn**

Tổ chức mở các lớp nghề cho lao động nông thôn, các phòng chuyên môn của huyện đã thực hiện chọn lựa các đơn vị dạy nghề có đủ năng lực, kinh nghiệm để đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Các đơn vị dạy nghề khi tổ chức đào tạo đã tuân thủ đúng quy trình mở lớp đào tạo, thường xuyên phối hợp kiểm tra, theo dõi, đảm bảo chất lượng ngành, nghề đào tạo.

Các ngành nghề tổ chức đào tạo đa dạng, với trên 20 ngành nghề triển khai, đã giúp lao động nông thôn lựa chọn nghề đào tạo phù hợp với điều kiện đầu tư sản xuất của bản thân. Các lớp đào tạo nghề được tổ chức rộng khắp tại 14/15 xã, thị trấn; trong đó ưu tiên tập trung vào các xã nông thôn mới, xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần làm thay đổi được nhận thức, nâng cao tay nghề, cải tiến phương thức sản xuất canh tác của lao động nông thôn, đặc biệt các đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số, người dân vùng khó khăn, người nghèo. Trong tổng số 2.272 lao động nông thôn tham gia học nghề có trên 80% lao động có việc làm theo nghề đã học, nhiều hộ nghèo đã thoát nghèo.

Sau khi tham gia đào tạo nghề người lao động được tiếp cận các phương pháp, kỹ thuật mới, từ đó áp dụng và đầu tư sản xuất đem lại hiệu quả kinh tế cao, thu nhập được cải thiện. Điển hình người lao động học nghề trồng dâu, nuôi tằm ở xã Tân Hội, Tân Thành, Ninh Gia; trồng chăm sóc cây cà phê tại các xã Đà Loan, Ninh Loan, Đa Quyn, N'Thôn Hạ; trồng rau thương phẩm tại các xã Hiệp An, Liên Hiệp.

Đặc biệt các nghề phi nông nghiệp như: nghề hàn, nghề kỹ thuật chế biến món ăn, nghề chăm sóc sắc đẹp đã cung ứng hàng trăm lao động cho các cơ sở sản xuất và dịch vụ của huyện và giúp cho nhiều lao động chuyển đổi nghề tạo việc làm và thu nhập ổn định.

Thông qua công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trên địa bàn huyện đã hình thành một số mô hình sản xuất tập trung mang lại hiệu quả kinh tế cao. Trong lĩnh vực nghề nông nghiệp có các mô hình như: trồng rau thương phẩm cho đồng bào dân tộc thiểu số tại xã Hiệp An, Liên Hiệp; trồng cà phê ghép tại xã N'Thôn Hạ, Ninh Loan, Đà Loan; nuôi tằm trên lưới, trên nền nhà tại xã Tân Hội, Tân Thành, Ninh Gia. Trong lĩnh vực nghề phi nông nghiệp đã hình thành các tổ hợp như: tổ nhóm đan móc len của Hội người Khuyết tật Đức Trọng; tổ nhóm đan len trên máy công nghiệp tại xã Tân Hội, tổ hợp thêu tay tại xã Đà Loan. Các tổ hợp này đã liên kết với cơ sở, công ty để ký kết cung ứng các sản phẩm, tạo thu nhập ổn định cho các thành viên tham gia, đồng thời tham gia giải quyết việc làm cho số lao động tại địa phương có thêm thu nhập trong lúc nông nhàn. Đối với

nghề đào tạo sửa chữa máy nông nghiệp đã hỗ trợ thiết thực cho người dân đầu tư hiệu quả vào sản xuất canh tác.

### **Kết quả dạy nghề cho lao động nông thôn**

Từ năm 2011 - 2020, huyện đã tổ chức, dạy nghề cho lao động nông thôn được 116 lớp nghề/2.272 lao động (*số lớp dạy nghề nông nghiệp 86 lớp, số lớp dạy nghề phi nông nghiệp là 30 lớp/936 lao động*), trong đó:

Nghề phi nông nghiệp: 30 lớp/936 lao động, chia ra đối tượng: Người có công CM: 02 lao động, người nghèo, cận nghèo: 10 lao động, khuyết tật 55 lao động, dân tộc thiểu số: 454 lao động, lao động khác: 415 lao động.

Nghề nông nghiệp: 86 lớp/1.298 người, chia ra đối tượng: người nghèo, cận nghèo 65 lao động, dân tộc thiểu số: 906 lao động, lao động khác: 327 lao động.

Cụ thể:

- **Giai đoạn năm 2011 - 2015**, tổ chức đào tạo 44 lớp/1.236 lao động, trong đó:

+ Nghề phi nông nghiệp 15 lớp/437 lao động, chia ra đối tượng: Người có công CM: 02 lao động, người nghèo 03 lao động, dân tộc thiểu số 217 lao động; lao động khác 160 lao động; khuyết tật 55 lao động.

+ Nghề nông nghiệp 29 lớp/799 lao động, chia ra đối tượng: người nghèo, cận nghèo 16 lao động, dân tộc thiểu số 595 lao động; lao động khác 188 lao động.

- **Giai đoạn năm 2016 - 2020**, tổ chức đào tạo 72 lớp/998 lao động, trong đó:

+ Nghề phi nông nghiệp 15 lớp/499 lao động, chia ra đối tượng: người nghèo, cận nghèo 07 lao động; dân tộc thiểu số 237 lao động; lao động khác 255 lao động.

+ Nghề nông nghiệp 57 lớp/499 lao động; chia ra đối tượng: người nghèo, cận nghèo 49 lao động; dân tộc thiểu số 311 lao động, lao động khác 139 lao động.

Kết quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn đã góp phần nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo toàn huyện từ 38% năm 2012 lên 60,01% (65.698 /109.322 lao động tham gia trong hoạt động kinh tế) năm 2020.

Các lớp đào tạo nghề đã tạo sự chuyển biến mạnh trong nhận thức thức của người lao động nông thôn đối với hoạt động đào tạo nghề. Các lớp đã được các giáo viên có kinh nghiệm, kiến thức chuyên sâu và giải đáp những vướng mắc của học viên; đồng thời việc đào tạo nghề theo mô hình đã kết hợp hài hòa giữa việc học lý thuyết và thực hành tay nghề tại chỗ, đặc biệt vật tư thực hành được đầu tư, trang bị đầy đủ, đảm bảo việc thực hành thành thạo các kỹ năng cho từng học viên lớp học; từ đó các học viên nắm chắc và vững những kiến thức, kỹ năng nghề vận dụng ngay trong hoạt động trồng trọt, chăn nuôi của hộ gia đình và đã thu được những kết quả nhất định. Lao động nông thôn tham gia học nghề được đào tạo, trang bị đầy đủ những kiến thức cơ bản theo từng từng ngành, nghề được đào tạo, được trực tiếp tham gia vào quá trình thực hành; vận dụng vào thực tế phát triển

sản xuất gia đình, kinh doanh tại địa phương, góp phần tăng thu nhập, ổn định cuộc sống.

### **3. Nguồn lực dạy nghề cho lao động nông thôn**

Về kinh phí chi cho công tác dạy nghề thông qua Trung tâm GDNN – GDTX huyện tổ chức dạy nghề: 3.9 tỷ (Năm 2011 là: 500.000.000 đồng, năm 2012 là: 200.000.000 đồng, năm 2013 là: 500.000.000 đồng, năm 2014 là: 450.000.000 đồng, năm 2015 là: 400.000.000 đồng, năm 2016 là: 300.000.000 đồng, năm 2017 là: 300.000.000 đồng, năm 2018 là: 350.000.000 đồng, năm 2019 là: 500.000.000 đồng, năm 2020 là: 400.000.000 đồng, năm 2021 không tổ chức do đại dịch Covid19).

Ngân sách huyện năm 2018, 2019, 2020 là 600.000.000 đồng.

Kinh phí chi cho công tác dạy nghề đảm bảo đúng quy định của Nhà nước; kinh phí hỗ trợ cho lao động nông thôn học nghề đảm bảo định mức, không gây thất thoát, chi đúng đối tượng.

Về đội ngũ giáo viên, người dạy nghề: 100% đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy nghề. Ngoài ra số giáo viên có liên kết với Trung tâm dạy nghề huyện đều được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng dạy nghề cho lao động nông thôn. Nhìn chung, đội ngũ giáo viên giảng dạy nghề đáp ứng được nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Việc tổ chức các lớp dạy nghề tại nhà Văn hóa các thôn nên rất thuận tiện cho lao động nông thôn tham gia học theo Kế hoạch và lịch học đã định. Có nhiều lớp đơn vị linh động tổ chức lịch học vào buổi tối để tạo điều kiện cho người lao động vừa tham gia học nghề, vừa có thể hoạt động sản xuất đảm bảo kịp thời vụ.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Trong 10 năm thực hiện Chỉ thị số 19 CT-/TW ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn”*, công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện đã đạt được những kết quả quan trọng, ngành nghề đào tạo cho lao động nông thôn cơ bản bám sát được mục tiêu, gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và bộ phận lớn cán bộ, đảng viên, nhân dân về dạy nghề, phát triển nhân lực nông thôn đã có những chuyển biến tích cực.

Thông qua công tác đào tạo nghề đã huy động nhiều lao động nông thôn là người dân tộc thiểu số, lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo và nhân dân tham gia đào tạo nghề để chuyển đổi nghề, tạo việc làm và thu nhập ổn định. Tỷ lệ lao động nông thôn có việc làm ổn định sau học nghề đạt ở mức trên 80%, góp phần giải quyết việc làm tại chỗ, thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo và mục tiêu dạy nghề cho lao động nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

## **2. Hạn chế, tồn tại**

- Cơ cấu đào tạo nghề tại một số địa phương còn chưa phù hợp, hiện nay trên địa bàn vẫn chủ yếu đào tạo các nghề trong lĩnh vực nông nghiệp. Các ngành thuộc lĩnh vực công nghiệp - xây dựng, dịch vụ, những nghề phục vụ cho các khu công nghiệp và xuất khẩu lao động vẫn chưa được chú trọng.

- Một số địa phương thực hiện điều tra, khảo sát dự báo nhu cầu của người lao động và lập kế hoạch dạy nghề chưa sát với yêu cầu thực tế, nên một số lao động khi học xong nghề tuy có việc làm nhưng thiếu ổn định; chưa thật sự quan tâm đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ về vốn, phương tiện sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn sau khi học nghề.

- Số lượng thanh niên nông thôn tham gia chương trình đào tạo cho lao động nông thôn còn chiếm tỷ lệ thấp.

- Kinh phí phân bổ đào tạo nghề hàng năm chưa đáp ứng yêu cầu theo kế hoạch đề ra.

- Một số địa phương chưa quan tâm tổ chức thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Việc liên kết với các doanh nghiệp tham gia tổ chức đào tạo và tuyển dụng lao động chưa được thực hiện tốt; chưa thực hiện việc đào tạo nghề theo địa chỉ để đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp cũng như thị trường lao động.

## **3. Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại:**

### **3.1. Nguyên nhân khách quan**

- Kinh phí hỗ trợ học nghề chưa đảm bảo để thu hút người lao động nông thôn tham gia học nghề.

- Hệ thống cơ sở đào tạo nghề tổ chức còn hạn chế về điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề, đội ngũ giáo viên, chương trình, tài liệu chưa đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo.

- Một số bộ phận lao động nông thôn chưa nhận thức vai trò của học nghề để tạo việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống, còn có tâm lý ngại đi học nghề.

### **3.2. Nguyên nhân chủ quan**

Nhận thức của một số cấp ủy Đảng, chính quyền về vai trò của công tác dạy nghề cho lao động nông thôn chưa đầy đủ; công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho lao động nông thôn trong việc lựa chọn, tham gia học nghề chưa có nhiều đổi mới. Chưa chú trọng công tác nâng cao tay nghề cho người lao động, mới chỉ dừng lại ở biết việc để làm.

## **4. Bài học kinh nghiệm**

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí chiến lược của phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn và vai trò của công tác dạy nghề trong việc nâng cao chất lượng lao động nông thôn. Đồng thời, cung cấp

thông tin cho người lao động để có sự lựa chọn chính xác trong việc học nghề và tìm kiếm việc làm phù hợp với tình hình thực tế thị trường lao động của huyện.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa dạy nghề, giải quyết việc làm. Huy động các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp và nhân dân tích cực tham gia vào công tác dạy nghề, tạo việc làm cho lao động nông thôn. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ về vốn, phương tiện sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn sau khi học nghề.

- Các tổ chức cơ sở đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện theo chức năng và nhiệm vụ xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn với các hình thức phù hợp; tích cực phối hợp với các cơ quan nhà nước phổ biến, tuyên truyền, tư vấn dạy nghề cho các đoàn viên, hội viên, cộng tác viên; biểu dương, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác dạy nghề cho lao động nông thôn. Thường xuyên giám sát việc thực hiện và tập hợp ý kiến của nhân dân về công tác này để phản ánh, kiến nghị với các tổ chức đảng và cơ quan nhà nước đề ra biện pháp chỉ đạo phù hợp, kịp thời.

- Công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động dạy nghề phải được tăng cường thường xuyên để đảm bảo chất lượng và hiệu quả đào tạo.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU DẠY NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN ĐẾN NĂM 2030**

#### **I. BỐI CẢNH**

Cùng với sự hội nhập phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng nói chung và huyện Đức Trọng nói riêng, trong những năm gần đây nhu cầu về nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực có trình độ chuyên môn tay nghề cao ngày càng gia tăng, cần nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập của người lao động nông thôn; trong đó, tập trung đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn đủ trình độ, năng lực vào việc làm ở các cơ sở công nghiệp, thủ công nghiệp, dịch vụ, các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, dự án đầu tư lớn và đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để chuyển đổi nghề; đào tạo nghề nông nghiệp cho một bộ phận lao động nông thôn để thực hành sản xuất nông nghiệp tiên tiến, hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng lao động, chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; thực hiện hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

#### **II. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030**

- Đào tạo nghề cho khoảng 2.500 lao động, trong đó lao động học nghề phi nông nghiệp chiếm 65%.

- Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%.



- Tập trung đào tạo, phát triển nguồn lao động cung cấp 100% lao động địa phương cho các khu công nghiệp và các công trình dự án trọng điểm của huyện. Đồng thời, cung cấp nguồn lao động có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu ra nước ngoài.

- Chuyển dịch cơ cấu lao động trong nền kinh tế, trong đó: tỷ lệ lao động trong ngành nông, lâm nghiệp giảm còn 30%, lao động công nghiệp, xây dựng, Thương mại - dịch vụ tăng lên 70%.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 19 CT-/TW ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn”*, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa chiến lược lâu dài góp phần xây dựng đội ngũ lao động phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về dạy nghề nông thôn; đặc biệt công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm cho người lao động nông thôn, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, góp phần dịch chuyển cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Hàng năm, tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm các mô hình dạy nghề cho lao động nông thôn để công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn hiệu quả, thiết thực.

3. Xây dựng danh mục nghề đào tạo trên địa bàn huyện theo lĩnh vực nghề nông nghiệp, phi nông nghiệp để định hướng cho công tác đào tạo nghề gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là đề án xây dựng đô thị Đức Trọng.

4. Triển khai khảo sát nhu cầu dạy nghề cho lao động nông thôn; tổ chức xây dựng kế hoạch đào tạo nghề nông thôn cho người lao động hàng năm; tổ chức tốt việc dạy nghề và công tác kiểm tra, giám sát.

5. Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và tư vấn đào tạo nghề cho đội ngũ cán bộ Lao động -TB&XH xã, thị trấn.

6. Xây dựng chương trình liên kết với các doanh nghiệp tham gia tổ chức đào tạo và tuyển dụng lao động địa phương.

7. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trong lĩnh vực đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động. Xây dựng kế hoạch tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giáo viên của Trung tâm GDNN-GDTX huyện đảm bảo đạt chuẩn theo quy định. Nghiên cứu, vận dụng các cơ chế, chính sách đãi ngộ để thu hút, huy động đội ngũ giáo viên dạy nghề, thợ lành nghề, những người sản xuất giỏi tích cực tham gia dạy nghề, truyền nghề cho lao động nông thôn.

**Phần thứ ba**  
**ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Để tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 19 CT-/TW ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn”* trong thời gian tới, huyện Đức Trọng đề nghị cấp trên một số nội dung sau:

1. Tăng kinh phí hỗ trợ học nghề đảm bảo để thu hút người lao động nông thôn tham gia học nghề. Có chính sách mở rộng hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề cho người lao động tự học nghề tại các cơ sở tư nhân nhằm khuyến khích người lao động tích cực học nghề, trang bị nghề nghiệp để tạo việc làm, thu nhập ổn định cho bản thân.

2. Cần có cơ chế linh hoạt để các địa phương tổ chức đào tạo một số ngành nghề ngoài danh mục đào tạo nghề theo quy định; có cơ chế ưu tiên hỗ trợ cho lao động sau khi đào tạo nghề được vốn vay ưu đãi để đầu tư mở rộng sản xuất.

Trên đây là báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Đức Trọng./.

Nơi nhận:

- Ban TG Tỉnh ủy,
- TTHU, HĐND, UBND huyện,
- Các TCCS đảng,
- Mặt trận và các đoàn thể huyện,
- Lưu: VT, BTG.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**PHÓ BÍ THƯ**

**Lê Hồng Khánh**

**Phụ lục 6: Kết quả dạy nghề cho nông dân trực tiếp sản xuất nông nghiệp**

(Kèm theo Báo cáo số 163 -BC/HU, ngày 27/6/2022 của Huyện ủy Đức Trọng)

TT	Giai đoạn	Tổng số người học	Nữ	Đối tượng học nghề ( 1: nghèo; 2: Cận nghèo;3: khuyết tật; 4: dân tộc thiểu số;5: đối tượng chính sách)					Tổng số người học xong	Hiệu quả học nghề (i: chuyển đổi nghề;ii: áp dụng sx tiên tiến;iii: thoát nghèo;iv: thu nhập khá)			
				(1)	(2)	(3)	(4)	(5)		(i)	(ii)	(iii)	(iv)
<b>I</b>	<b>2011-2015</b>	<b>1.010</b>	<b>412</b>	<b>9</b>	<b>7</b>		<b>740</b>	<b>11</b>	<b>1.007</b>		<b>998</b>	<b>9</b>	
1	Năm 2011	197	121	5			151		194		189	5	
2	Năm 2012	100					67	9	100		100		
3	Năm 2013	104	56	1			102		104		103	1	
4	Năm 2014	345	146	3	7		219	2	345		342	3	
5	Năm 2015	264	89				201		264		264		
<b>II</b>	<b>2016-2020</b>	<b>888</b>	<b>266</b>	<b>43</b>	<b>11</b>		<b>497</b>		<b>701</b>		<b>661</b>	<b>40</b>	
1	Năm 2016	332	38	41	10		110		166		128	38	
2	Năm 2017	140	30	2	1		86		119		117	2	
3	Năm 2018	228	125				228		228		228		
4	Năm 2019	188	73				73		188		188		